

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 278 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 9 năm 2025

(Phiên thứ nhất)

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật, tổ chức ngày 08 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

I. Quan điểm chỉ đạo

1. Tiếp tục thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước; tập trung triển khai quyết liệt công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế - một trong ba khâu đột phá chiến lược và là một trong các trụ cột quan trọng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới; rà soát các quy định pháp luật hiện hành nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật thông thoáng, với tư duy đổi mới, kiến tạo phát triển, có phương án xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc từ các kiến nghị, phản ánh đã thu nhận được, đặc biệt từ người dân, doanh nghiệp, địa phương.

2. Công tác xây dựng pháp luật cần quán triệt tinh thần "6 tăng cường" gồm: (1) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng; (2) Tăng cường lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến các chủ thể liên quan, các đối tượng tác động, các chuyên gia, nhà khoa học; (3) Tăng cường cắt giảm ít nhất 30% số lượng thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, thời gian thực hiện và chi phí tuân thủ; (4) Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và kiểm tra giám sát; (5) Tăng cường phối hợp với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan trong hệ thống chính trị; (6) Tăng cường bám sát thực tiễn, tôn trọng

thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn.

3. Đối với các hồ sơ, dự án luật sửa đổi, bổ sung, cần làm rõ "6 sao": (1) Vì sao lược bỏ; (2) Vì sao hoàn thiện; (3) Vì sao bổ sung; (4) Vì sao cắt bỏ thủ tục; (5) Vì sao phân cấp, phân quyền; (6) Những vấn đề còn ý kiến khác nhau và những vấn đề khác cần báo cáo Chính phủ để cho ý kiến chỉ đạo.

4. Đối với các hồ sơ dự án luật mới, cần bảo đảm "6 phải": (1) Phải quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; (2) Phải giải quyết được bài toán, vướng mắc trong thực tiễn; (3) Phải lắng nghe, tiếp thu ý kiến xác đáng của Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học; (4) Phải đánh giá tác động chính sách; (5) Phải chặt chẽ về thủ tục, quy trình, quy định; (6) Phải bảo đảm nguồn lực để thực hiện, đi vào thực tiễn.

5. Cần tăng cường truyền thông chính sách, tạo sự đồng thuận sâu rộng. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng pháp luật với cơ chế, chính sách đãi ngộ xứng đáng, trong đó lưu ý khen thưởng, động viên kịp thời, ưu tiên nguồn lực phát triển hạ tầng công nghệ, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI),... trong xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật. "*Cái gì đã chín, đã rõ, được thực tế chứng minh là đúng, đa số đồng tình, thuộc thẩm quyền của Quốc hội thì luật hóa; cái gì còn biến động, không thuộc thẩm quyền của Quốc hội thì xây dựng các nghị định của Chính phủ để điều chỉnh*". Chính phủ tiếp tục tổ chức tốt công tác triển khai thi hành các luật, nghị quyết sau khi được Quốc hội thông qua, khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn.

II. Về các nội dung cụ thể tại Phiên họp

Tại Phiên họp này, Chính phủ đã thảo luận, cho ý kiến đối với 09 dự án luật quan trọng thuộc các lĩnh vực then chốt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại: (1) *Dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi)*; (2) *Dự án Luật Công nghệ cao (sửa đổi)*; (3) *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ*; (4) *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ*; (5) *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế*; (6) *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung 10 Luật liên quan đến an ninh, trật tự*; (7) *Dự án Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi)*; (8) *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Luật Bảo vệ môi trường; Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Luật Chăn nuôi; Luật Đa dạng sinh học; Luật Đê điều; Luật Đo đạc và Bản đồ; Luật Khí tượng thủy văn; Luật Lâm nghiệp; Luật Phòng, Chống thiên tai; Luật Tài nguyên nước; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật Thú y; Luật Thủy lợi; Luật thủy sản; Luật Trồng trọt)*; (9) *Dự án Luật Báo chí (sửa đổi)*.

Chính phủ đánh giá cao các Bộ: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tích cực chuẩn bị các dự án luật, nghiêm

túc tiếp thu và giải trình; đánh giá cao ý kiến phát biểu rất tâm huyết, trách nhiệm, sát thực tiễn, có chất lượng của các thành viên Chính phủ và các đại biểu tham dự Phiên họp. Chính phủ đề nghị các Bộ trưởng chỉ đạo các cơ quan chủ trì soạn thảo khẩn trương hoàn thiện các dự án luật bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các Ủy ban của Quốc hội để đảm bảo chất lượng, tiến độ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10 vào tháng 10 năm 2025; các Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực chỉ đạo hoàn thiện các dự án luật, phối hợp với các Phó Chủ tịch Quốc hội trong quá trình trình Quốc hội các dự án Luật này.

Trên cơ sở xem xét hồ sơ trình của các bộ và các ý kiến phát biểu tại Phiên họp, Chính phủ thống nhất quyết nghị đối với các dự án luật nêu trên như sau:

1. Dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi)

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật nhằm tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoàn thiện hệ thống chính sách thuế nói chung và chính sách thuế thu nhập cá nhân nói riêng; kịp thời xây dựng dự án Luật trên cơ sở bám sát nội dung các chính sách đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 191/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm các yêu cầu sau:

- Tiếp tục rà soát các quy định tại dự thảo Luật nhằm bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Hiến pháp và các quy định pháp luật liên quan (Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật Bảo hiểm xã hội và các luật về công nghệ cao...); đồng thời đáp ứng các yêu cầu nâng cao công tác quản lý thuế, thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, đồng thời đảm bảo đối xử bình đẳng giữa các đối tượng nộp thuế.

- Rà soát, bổ sung các khoản thu nhập (trợ cấp thôi việc, các khoản phụ cấp, trợ cấp, sinh hoạt phí do cơ quan Việt Nam ở nước ngoài chi trả ...) vào đối tượng miễn thuế.

- Hoàn thiện quy định về biểu thuế lũy tiến theo phương án 2 như Bộ Tài chính báo cáo tại Tờ trình số 570/TTr-BTC ngày 7 tháng 9 năm 2025.

- Đánh giá kỹ tác động đối với nội dung quy định về thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh, tránh gây xáo trộn lớn cho hoạt động kinh doanh của người dân, đồng thời triển khai hiệu quả chủ trương xóa bỏ việc khoán thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Quy định rõ thu nhập từ hoạt động giao dịch mua bán vàng thuộc đối tượng chịu thuế để nâng cao tính minh bạch của thị trường, hạn chế đầu cơ vàng. Giao

Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng Nhà nước thống nhất nội dung này trong dự thảo Luật.

- Tăng cường hơn nữa việc phân cấp, phân quyền; trong đó quy định Chính phủ quy định chi tiết những vấn đề còn biến động để bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này.

2. Dự án Luật Công nghệ cao (sửa đổi)

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật Công nghệ cao (sửa đổi) nhằm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các quan điểm, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước có liên quan đến vấn đề này.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Tiếp tục rà soát kỹ nội dung dự thảo Luật để tránh trùng lặp, chồng chéo với các quy định tại các văn bản luật có liên quan đã được ban hành hoặc đang được xây dựng, trình Quốc hội ban hành, tập trung vào các ngành, lĩnh vực công nghệ chiến lược nhằm tạo đột phá, tạo hành lang pháp lý để hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh (cả trong và ngoài nước), khuyến khích hoạt động mua bán & sáp nhập (M&A) các công ty nước ngoài đang nắm giữ công nghệ lõi để đi tắt đón đầu, tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

- Cân nhắc sự cần thiết việc đưa các quy định liên quan đến “*đô thị công nghệ cao*” vào dự thảo Luật Công nghệ cao (sửa đổi) hay pháp luật chuyên ngành có liên quan (Luật Đô thị và nông thôn); trường hợp cần thiết, cần có các quy định cụ thể để đảm bảo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ chỉ áp dụng cho hoạt động công nghệ cao, hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ chiến lược và phục vụ việc phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất trực tiếp phục vụ hoạt động công nghệ cao, bảo đảm các chính sách ưu đãi đúng đối tượng, đúng mục tiêu, thúc đẩy hiệu quả việc nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ cao, tránh lãng phí ngân sách hoặc lợi dụng chính sách ưu đãi thuế để ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Rà soát kỹ và hoàn thiện các quy định về Khu nông nghiệp ứng dụng công

nghe cao tại dự thảo Luật, bảo đảm chính sách ban hành ra có hiệu quả và khắc phục được các bất cập, tồn tại hiện có trong việc vận hành các Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã hình thành thời gian vừa qua, góp phần thúc đẩy, phát triển ngành nông nghiệp Việt Nam thông qua các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Tiếp tục rà soát cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để, tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân triển khai áp dụng trong thực tế sau khi Luật được Quốc hội thông qua.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này.

3. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ

a) Chính phủ cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ nhằm tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ các nội dung trong dự thảo Luật, bảo đảm bám sát, thể chế hóa kịp thời các quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là “*bộ tứ trụ cột*” các Nghị quyết số: 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024, 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025, 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 và 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị; lấy doanh nghiệp là trung tâm của các hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ, ứng dụng, đổi mới, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại, hội nhập; ngăn chặn nhập khẩu công nghệ lạc hậu, tiếp thu và làm chủ công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với điều kiện Việt Nam.

- Tiếp tục kế thừa các nội dung còn phù hợp của Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017; xác định, lựa chọn các vấn đề vướng mắc nổi cộm, đã rõ, “*đã chín*”, là “*điểm nghẽn*” để kịp thời tháo gỡ triệt để; có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho bên giao, bên nhận công nghệ, tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ, tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ trong nước, thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam, Việt Nam ra nước

ngoài, thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cho doanh nghiệp Việt Nam.

- Đổi mới tư duy và phương thức quản lý nhà nước về hoạt động chuyển giao công nghệ phù hợp với bối cảnh mới để bảo đảm hiệu quả kiểm soát công nghệ đi đôi với giảm thiểu thủ tục hành chính; đi tắt, đón đầu, tiếp cận nhanh các công nghệ chiến lược, công nghệ nguồn, công nghệ lõi.

- Xây dựng nội dung dự thảo Luật bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh xung đột, nhất là các luật có liên quan vừa được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và các luật đang được nghiên cứu, dự kiến trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

- Phân cấp, phân quyền triệt để, gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu, xác định rõ nội dung quản lý nhà nước cho các bộ, ngành, chính quyền địa phương; cải cách triệt để thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về chuyển giao công nghệ.

- Rà soát kỹ các điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật này có hiệu lực thi hành.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tập trung nguồn lực, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này.

4. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ

a) Chính phủ cơ bản thống nhất với sự cần thiết xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ nhằm thể chế hóa các đường lối chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đặc biệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Phiên họp lần thứ hai của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đảm bảo tính ổn định trong hệ thống pháp luật và các cam kết quốc tế; tiếp tục tạo hành lang pháp lý để giải quyết điểm nghẽn về cơ chế chính sách trong khai thác và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cập nhật các xu hướng mới về sở hữu trí tuệ trong môi trường số và công nghệ mới phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan

nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát bám sát Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, đặc biệt Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, đảm bảo thống nhất với các văn bản pháp luật mới được ban hành, đặc biệt là Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số dự án Luật trong cùng lĩnh vực như dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Rà soát, nghiên cứu để bổ sung các cơ chế, chính sách trong dự thảo Luật nhằm thúc đẩy và tạo thuận lợi cho việc khai thác thương mại quyền sở hữu trí tuệ, các quy định về phạm vi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ để bắt kịp các xu hướng mới trong phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Rà soát, nghiên cứu để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho việc đăng ký, xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; bổ sung các quy định về phát triển nguồn nhân lực, đầu tư hạ tầng công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để thúc đẩy quá trình đăng ký, xét duyệt đơn bảo hộ sở hữu trí tuệ; đảm bảo thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên (lưu ý vấn đề về quyền tác giả và giống cây trồng); một số vấn đề cần lưu ý, quan tâm trong đàm phán với Hoa Kỳ trong khuôn khổ Hiệp định song phương về Thương mại; có chính sách khuyến khích thúc đẩy, tăng số lượng và chất lượng sáng chế của người Việt Nam.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền triệt để hơn; tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các bộ ngành, địa phương trong bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này.

5. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật nhằm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong tình hình mới và khắc phục các hạn chế, bất cập, nhất là liên quan đến trình tự, thủ tục ký kết điều ước quốc tế về vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

b) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện

dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Bảo đảm bám sát, thể chế hóa đầy đủ chủ trương, quan điểm của Đảng về đối ngoại nói chung và công tác ký kết, thực hiện điều ước quốc tế nói riêng; đơn giản hóa trình tự, thủ tục ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và tổ chức thực hiện điều ước quốc tế đáp ứng yêu cầu công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, thúc đẩy giải ngân đầu tư công; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về điều ước quốc tế.

- Bảo đảm tính đồng bộ giữa Luật Điều ước quốc tế và Luật Quản lý nợ công sau khi sửa đổi trong các vấn đề liên quan đến quy trình, thủ tục đối với điều ước quốc tế liên quan đến vốn ODA, vốn vay ưu đãi nhằm khơi thông điểm nghẽn trong quá trình ký kết, phê duyệt và thực hiện điều ước quốc tế về vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

- Cần thuyết minh rõ về cơ sở chính trị và pháp lý vững chắc để từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn.

- Nghiên cứu, đề xuất bổ sung vào dự thảo Luật quy định sửa trực tiếp các Luật khác có liên quan (nếu thấy cần thiết) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát kỹ để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ triệt để thủ tục hành chính không cần thiết; nghiên cứu quy định áp dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác điều ước quốc tế.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất phân cấp, phân quyền để quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, các chủ thể tham gia gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.

- Rà soát kỹ các điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật này có hiệu lực thi hành.

- Rà soát tổng thể các quy định hiện hành còn gây vướng mắc cho công tác điều ước quốc tế; đối với những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu thêm, khẩn trương nghiên cứu để đề xuất sửa đổi, bổ sung toàn diện Luật Điều ước quốc tế năm 2016 trong thời gian tới nhằm giải quyết căn cơ vấn đề, bảo đảm phù hợp với pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bổ sung quy định: “*Chủ tịch nước ủy quyền Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đàm phán, ký các điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước trong một khoảng thời gian nhất định kèm theo các điều kiện cụ thể*” tại khoản 22 Điều 1 dự thảo Luật.

c) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua đối với dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này.

6. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung 10 Luật liên quan đến an ninh, trật tự

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật để kịp thời điều chỉnh phù hợp với kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, chính quyền địa phương 02 cấp; chủ trương phân cấp, phân quyền; đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn và thống nhất với hệ thống pháp luật...

b) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến của Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đột phá, phát triển khoa học, kỹ thuật; xây dựng và thi hành pháp luật¹.

- Quy định trong dự thảo Luật cần bảo đảm tính minh bạch, khả thi, thống nhất, dễ hiểu trong thực tiễn thi hành, giải quyết triệt để được các bất cập, tồn tại hiện nay, đặc biệt là các “điểm nghẽn”; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong tình hình mới; tạo điều kiện tốt nhất và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; có cơ chế kiểm tra, giám sát. Tiếp tục rà soát kỹ các thủ tục hành chính tại dự thảo, bảo đảm quy định rõ ràng, không làm tăng chi phí tuân thủ, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của dự thảo Luật và giữa dự thảo Luật với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đang phát huy tốt tác dụng.

- Rà soát kỹ các điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật này

¹ Trong đó có: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025, Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội...

có hiệu lực thi hành.

- Tích cực tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, người làm công tác thực tiễn, các cá nhân, tổ chức có liên quan; đẩy mạnh truyền thông dự thảo để tạo sự đồng thuận; phối hợp hiệu quả với các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

c) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

7. Dự án Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi)

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập, đồng thời bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy; phù hợp với thực tiễn, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

b) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến của Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; phù hợp với thực tiễn, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay, nhằm xây dựng hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học, công nghệ trong in ấn, lưu hành, quản lý bí mật nhà nước bảo đảm chặt chẽ, nhưng phải thông suốt, kiên quyết khắc phục tình trạng lộn lộn bí mật nhà nước.

- Quy định trong dự thảo Luật cần bảo đảm tính minh bạch, tính kế thừa, khả thi trong thực tiễn thi hành, giải quyết triệt để các bất cập, tồn tại hiện nay và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Quy định về thủ tục hành chính rõ ràng, không làm tăng chi phí tuân thủ, không gây khó khăn trong quá trình thi hành Luật; cụ thể hóa tối đa chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của dự thảo Luật với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Các điều khoản chuyển tiếp bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật

này có hiệu lực thi hành.

c) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

8. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Luật Chăn nuôi; Luật Đa dạng sinh học; Luật Đê điều; Luật Đo đạc và Bản đồ; Luật Khí tượng thủy văn; Luật Lâm nghiệp; Luật Phòng, Chống thiên tai; Luật Tài nguyên nước; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật Thú y; Luật Thủy lợi; Luật thủy sản; Luật Trồng trọt

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật nhằm thể chế hóa các đường lối, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ đối với công tác phát triển nông nghiệp, nông thôn, quản lý tài nguyên và môi trường; khắc phục những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành Luật; bảo đảm phù hợp với việc sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Tiếp tục cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025) về quyền con người, quyền công dân, phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật;

- Chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung đang là “điểm nghẽn” cần tháo gỡ có tính chất phổ quát ở tất cả các tỉnh, thành phố mà nếu được sửa đổi sẽ tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; những nội dung có cơ sở chính trị rõ ràng được nêu tại các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, lãnh đạo chủ chốt, Thủ tướng Chính phủ; những vấn đề đang được thí điểm, thực tiễn chứng minh là đúng, những vấn đề đã chín, đã rõ mang lại hiệu quả, tích cực, bền vững, ổn định, lâu dài; không dùng việc sửa đổi, bổ sung luật để xử lý trường hợp cá biệt. Nội dung Dự án Luật phải đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ của pháp luật.

- Đánh giá kỹ tác động đối với các quy định, chính sách mới, lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động trực tiếp đối với từng chính sách theo đúng quy định của

pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm bám sát, cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về nông nghiệp, nông thôn, quản lý tài nguyên và môi trường; xử lý, giải quyết các vướng mắc, bất cập đã được tổng kết thi hành 15 Luật nêu trên và các ý kiến góp ý của các cơ quan, bộ ngành, đối tượng chịu sự tác động.

- Kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những khó khăn, vướng mắc của 15 Luật nêu trên; đặc biệt xây dựng Luật này phải đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn và điều kiện của Việt Nam về phát triển nông nghiệp, nông thôn, quản lý tài nguyên và môi trường; tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật quốc tế và thực tiễn công tác nông nghiệp, nông thôn, quản lý tài nguyên và môi trường của một số quốc gia trên thế giới.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát kỹ nội dung sửa đổi, bổ sung, lược bỏ bảo đảm phù hợp với quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và xác định rõ nội dung quản lý nhà nước cho các chính quyền địa phương; cải cách triệt để thủ tục hành chính; cắt giảm điều kiện kinh doanh và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường; có cơ chế kiểm soát nhằm khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trong thực hiện, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc, bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng lấn, giao thoa nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện, khả năng chuyên môn các cơ quan, địa phương đối với công việc khó, phức tạp.

- Rà soát kỹ các điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý khi Luật này có hiệu lực thi hành.

c) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo Chính phủ trước ngày 15 tháng 9 năm 2025.

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật này.

9. Dự án Luật Báo chí (sửa đổi)

a) Chính phủ thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật Báo chí (sửa đổi) nhằm tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý báo chí; xử lý những vướng mắc, bất cập từ thực tiễn quản lý hoạt động báo chí trong thời gian qua.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Chỉ quy định những nội dung đúng thẩm quyền của Quốc hội, không quy

định trong Luật những vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ; không quy định những vấn đề thuộc tổ chức, bộ máy trong Luật.

- Rà soát kỹ lưỡng các quy định trong dự thảo Luật, bảo đảm phù hợp với phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Luật; đánh giá đầy đủ tác động, bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; xử lý triệt để những bất cập, vướng mắc, những vấn đề mới trong thực tiễn, trong đó có: (1) Quy định về vị trí pháp lý, cơ chế hoạt động của cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện, phạm vi hoạt động của tạp chí; (2) Quy định về các chính sách của Nhà nước về phát triển báo chí, làm rõ các tác động của việc hỗ trợ cước vận chuyển báo chí; (3) Quy định về liên kết trong hoạt động báo chí và các hoạt động báo chí trên các mạng xã hội; (4) Quy định về việc yêu cầu cơ quan báo chí, nhà báo cung cấp thông tin về “*người cung cấp thông tin*”;...

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; cải cách triệt để thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động báo chí và công tác quản lý báo chí...

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung dự thảo Luật và các vấn đề đã đề xuất, báo cáo, giải trình. Giao Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua dự án Luật này tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025).

d) Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTgCP, các PTTgCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
- TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (3b). //

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Le Thanh Long
Le Thanh Long